

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PT, TP HÀ NỘI

Số: 56 /2018/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phúc Thọ, ngày 16 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Chu Thị Bích L**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 50, Thuận Nghệ, phường QT, thị xã ST, thành phố Hà Nội

- *Bị đơn:* Anh **Kiều Duy D**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Cụm 3, xã Sen C, huyện PT, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị Bích L và anh Kiều Duy D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung là Kiều Tuấn H1, sinh ngày 09/11/2008 và Kiều Tuấn H2, sinh ngày 09/5/2011. Chị L và anh D thoả thuận giao cháu Kiều Tuấn H1 cho

Chị L nuôi và giao cháu Kiều Tuấn H2 cho anh D nuôi đến khi cháu Hải và cháu Hà đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị L và anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung đến khi có yêu cầu mới hoặc có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị L và anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ: Chị L và anh D đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Chu Thị Bích L tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005197 ngày 05/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị Chu Thị Bích L số tiền 150.000đ tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND huyện PT;
- UBND xã, thị trấn.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Bích Loan